

Số: /KH-UBND

Phổ Ninh, ngày 07 tháng 01 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số phường Phổ Ninh năm 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thị xã Đức Phổ về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số thị xã Đức Phổ năm 2025, Ủy ban nhân dân phường Phổ Ninh xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025, cụ thể như sau:

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030.

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Các văn bản của UBND tỉnh: Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 về Phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

- Các văn bản của UBND thị xã: Kế hoạch số 3916/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã Đức Phổ triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của thị xã Đức Phổ; Kế hoạch số 3918/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã Đức Phổ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 25/01/2024 triển khai thực hiện Nghị quyết số 13 - NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

**II. MỤC TIÊU**

- Hoàn thành phát triển chính quyền điện tử, tập trung thực hiện các nhiệm vụ để tạo nền móng ban đầu, sẵn sàng chuyển sang phát triển chính quyền số trong hoạt động chỉ đạo điều hành của UBND phường.

- Nâng cao năng lực, nhiệm vụ, lãnh đạo chỉ đạo, điều hành triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số. Kiện toàn, phát triển nhân lực chuyển đổi số trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn phường; phát triển mạng lưới chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số**

- Phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, xuyên suốt giữa các ngành, bộ phận tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc; lấy nhiệm vụ phát triển con người, bảo đảm và cải thiện dân sinh làm mục đích, minh bạch hóa và tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia, nhất là các dịch vụ công trực tuyến, xây dựng niềm tin của người dân về cải cách hành chính nhà nước.

- Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên, cũng như văn bản của địa phương ban hành trên môi trường điện tử; rà soát, đề xuất cắt giảm các nội dung báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; đề xuất các chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng.

#### **2. Hạ tầng số**

- Tiếp tục phát triển kết nối internet băng rộng cố định đến hộ gia đình, cụm dân cư trên địa bàn phường.

- Tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu chuyên ngành tại Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung; tiếp tục triển khai dữ liệu, làm giàu dữ liệu tại các cơ sở dữ liệu đã có; đảm bảo dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của địa phương.

- Tăng cường kết nối, góp phần tạo lập dữ liệu mới bằng các nền tảng số dùng chung, đảm bảo dữ liệu phục vụ hoạt động của cơ quan, từng bước đảm bảo dữ liệu phục vụ chính quyền số của phường.

#### **3. Nhân lực số**

- Tiếp tục nâng cao nhận thức về chuyển đổi số của cán bộ lãnh đạo địa phương; tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng thể chế hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo về công tác chuyển đổi số.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số hiện có, tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên sâu để trở thành lực lượng nòng cốt của cấp ủy, chính quyền phục vụ công tác chuyển đổi số; phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích của Tổ Công nghệ số cộng đồng để lan tỏa phong trào chuyển đổi số sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân.

#### **4. Phát triển dữ liệu số**

- Hoàn thành công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực tại cơ quan theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; bảo đảm Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân để tổ chức, cá nhân thuận tiện trong lưu trữ, quản lý và khai thác trong hoạt động hằng ngày, thúc đẩy nâng cao tỷ

lệ tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt mức trung bình của cả tỉnh.

- Phối hợp hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của cấp trên dựa trên dữ liệu dùng chung. Phối hợp làm giàu dữ liệu, làm sạch dữ liệu trong hoạt động của cơ quan; từng bước đưa hoạt động của tổ chức dựa trên dữ liệu, tạo tiền đề để chuyển sang giai đoạn hoạt động thuần trên môi trường số.

## **5. An toàn thông tin mạng**

- Rà soát, hoàn thành tất cả nhiệm vụ tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu các hệ thống an toàn thông tin tập trung của cấp trên.

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn trên không gian mạng, tổ chức hoạt động đào tạo trực tuyến cho người dân, người lao động và đưa nội dung hướng dẫn về an toàn thông tin vào hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng xử lý cho lực lượng cán bộ kỹ thuật tại cơ quan, để nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ được giao.

## **6. Chính quyền số**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống thông tin hướng tới hình thành Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND phường kết nối với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của cấp trên.

- Tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ cơ quan và giữa cơ quan với người dân, doanh nghiệp. Phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế, xã hội từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số; xây dựng, tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số.

- Tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ cơ quan và giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế, xã hội từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số; xây dựng, tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số.

- Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên toàn địa bàn phường một cách đồng bộ, hiệu quả.

## **7. Kinh tế số và xã hội số**

- Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp theo Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 16/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số.

- Tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế số gắn kết đồng bộ các mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Thực hiện đồng bộ việc đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên tăng năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển kinh tế số và xã hội số khu vực nông thôn theo Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025.

### **8. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin**

Đẩy mạnh truyền thông về Chuyển đổi số; tiếp tục tổ chức hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia bằng phương thức mới, cách làm mới hiệu quả; thực hiện truyền thông chuyển đổi số trên môi trường đa nền tảng, huy động nguồn lực truyền thông xã hội trong truyền thông chuyển đổi số; đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, Mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số và đặc biệt, lấy hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng là hạt nhân, nòng cốt trong truyền thông và nâng cao kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin trong cộng đồng.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số**

- Ban hành Kế hoạch hoạt động Ban chỉ đạo Chuyển đổi số Phường; gắn kết với hoạt động Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và Đề án 06 Phường; thực hiện phân công nhiệm vụ đối với thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số Phường phù hợp nội dung nhiệm vụ trong năm.

- Ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, đánh giá chỉ đạo đối với nhiệm vụ được giao; thực hiện đánh giá chuyển đổi số theo Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh về kế hoạch đánh giá Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi; sử dụng kết quả đánh giá chuyển đổi số trong đánh giá hằng năm về trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu địa phương.

### **2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp:**

- Tăng cường công tác nâng cao nhận thức cộng đồng bằng việc phát huy hệ thống truyền thông cơ sở; tăng cường vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Tuyên truyền kỹ năng số trong các bậc học phổ thông; chọn lựa, sử dụng các nền tảng kỹ năng số phù hợp người dân, doanh nghiệp.

### **3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyển đổi số:**

Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số. Bồi dưỡng, phát triển nhân lực tại chỗ, triển khai các chính sách đãi ngộ trong tuyển dụng, chuyển ngạch nâng ngạch, nâng lương trước thời hạn, khen thưởng năm và khen thưởng chuyên đề.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được huy động từ các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các ban, ngành, bộ phận có liên quan thuộc UBND phường**

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; đồng thời, chủ động triển khai thực hiện xây dựng kế hoạch của từng bộ phận chuyên môn.

- Chủ động điều chỉnh các quy định về các bộ phận thực hiện tại các nội dung, các quy trình hành chính phù hợp với việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại Kế hoạch này phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ.

### **2. Văn hóa – Xã hội – Đài truyền thanh phường**

- Tham mưu, đề xuất nội dung, nhiệm vụ về Chuyển đổi số theo yêu cầu, hướng dẫn của Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

- Đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện, đảm bảo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch hiệu quả.

- Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường, hướng dẫn nội dung hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Tham mưu phân công nhiệm vụ tổ chức thực hiện đảm bảo hợp lý, đồng bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

### **3. Văn phòng – Thông kê phường**

- Phối hợp với các ban, ngành, bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường thực hiện chuẩn hóa, cải cách chế độ báo cáo. Triển khai sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của Chính phủ.

- Triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo phường, thị xã.

- Phối hợp với bộ phận Văn hóa – Xã hội trong việc tổ chức đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch này.

- Đăng ký tham gia các bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức phù hợp với nhu cầu triển khai Kế hoạch.

- Tham mưu điều chỉnh phương thức phối hợp giữa các ban, ngành, đơn vị, bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường các quy trình hành chính phù hợp với

lộ trình triển khai nội dung có liên quan tại Kế hoạch. Đồng thời triển khai đồng bộ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn phường.

### **5. Tài chính – Kế toán phường**

Tham mưu cân đối ngân sách, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước khi có nội dung phát sinh kinh phí tổ chức thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn, các ban, ngành, đơn vị, bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND phường (*qua bộ phận Văn phòng – Thống kê*) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng VH TT thị xã;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND phường;
- Thường trực UBMTTQVN phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Công chức phường;
- Trạm Y tế;
- Trường MN, TH, THCS;
- Công an phường;
- Bí thư Chi bộ;
- Tổ trưởng Tổ dân phố;
- Trưởng ban CTMT TDP;
- Tổ công nghệ số phường và các TDP;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Võ Tấn Điệp**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC MỘT SỐ CHỈ TIÊU**  
**PHÂN ĐẦU HOÀN THÀNH ĐẾN HẾT NĂM 2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: 01/KH-UBND ngày 07/01/2025*  
*của Chủ tịch UBND phường Phố Ninh)*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>
1	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ 90% thủ tục hành chính có đủ điều kiện.	Văn phòng- Thống kê	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
2	Hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 65%.	Văn phòng- Thống kê	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
3	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.	Văn hóa-Xã hội, Tur pháp-Hộ tịch	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
4	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.	Văn phòng- Thống kê	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
5	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 91%.	Văn phòng- Thống kê	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
6	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin cáo cáo Chính phủ.	Văn phòng- Thống kê	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
7	100% nhiệm vụ cấp trên và UBND phường giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số	Văn phòng- Thống kê	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
8	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) tại cấp huyện đạt 80%; cấp xã đạt 60%.	Văn phòng- Thống kê	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
9	Giá trị sản xuất kinh tế số trên GDP đạt tối thiểu 15%.	Văn hóa-Xã hội phường	Các ngành có liên quan thuộc

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>
			UBND phường
10	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 75%	Địa chính-Xây dựng- Đô thị và Môi trường	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
11	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.	Văn hóa-Xã hội	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
12	45% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng trên địa bàn huyện triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.	Văn hóa-Xã hội	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
13	Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 40%.	Văn hóa-Xã hội	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
14	95% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng.	Văn hóa-Xã hội	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
15	Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên toàn thị xã triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.	Các trường: MN, TH, THCCS	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường
16	Tỷ lệ các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.	Trạm y tế	Công an phường
17	Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.	Văn hóa-xã hội phường	Các ngành có liên quan thuộc UBND phường